TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** TỈNH NINH THUẬN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 43/2019/QĐST-HNGĐ	*T, ngày 31 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 38/2019/TLST/HNGĐ ngày 26 tháng 3 năm 2019 giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Bích Thị T, sinh năm: 1997. Địa chỉ: Thôn S, xã H, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

2. Bị đơn: Anh Nại Văn T, sinh năm: 1992; Địa chỉ: Thôn S, xã H, huyện N, tỉnh Ninh Thuận; Chỗ ở hiện nay: Thôn Th, xã N, huyện T, tỉnh Ninh Thuận

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bích Thị T và anh Nại Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Bích Thị T và anh Nại Văn T tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cho chị Bích Thị T trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung tên Nại Bích Ngọc Thanh Th, sinh ngày 27/08/2014; Nại Hoàng Minh H, sinh ngày 01/12/2016 và chị T tự nguyện không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung; nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Bích Thị T tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng tính trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) chị T đã đóng tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0018008 ngày 17/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Ninh

Thuận. Hoàn trả lại cho chị T 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện T;
- UBND xã H;
- Chi cục THADS huyện T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Văn Tiến